TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÌN HỒ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2024/QĐST-HNGĐ	*Sìn Hồ, ngày 24 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2024 giữa:

***** Nguyên đơn: Chị Tẩn Quan M , sinh năm 1997.

Địa chỉ: Bản T Ph , xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

* Bị đơn: Anh Tẩn A P , sinh năm 1994

Địa chỉ: Bản S T Ng , xã Ph S L , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tẩn Quan M và anh Tẩn A P .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tẩn Quan M và anh Tẩn A P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Tẩn A P là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Tẩn Thành D , sinh ngày 19/7/2016 đến khi cháu D ,

trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; chị Tẩn Quan M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Tẩn Ngọc H , sinh ngày 25/12/2019 đến khi cháu Hân, trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Tẩn A P và chị Tẩn Quan M đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Tẩn A P và chị Tẩn Quan M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở anh P và chị M thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, khoản nợ chung: Chị Tẩn Quan M và anh Tẩn A P không có tài sản chung, khoản nợ chung nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Tẩn Quan M và anh Tẩn A P có đơn xin miễn án phí hôn nhân gia đình, chị Tẩn Quan M và anh Tẩn A P đều là người dân tộc Dao, đang sinh sống tại xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu thuộc khu vực III xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội " đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn" thì được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án; theo Quyết định số: 861/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ, ngày 04/6/2021. Quyết định Phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025, nên chị Tẩn Quan M , anh Tẩn A P được miễn án phí hôn nhân gia đình.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Chi cục THADS huyện Sìn Hồ;
- UBND xã Ph S L ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Hồng Ngoãn